

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giữa ngân sách cấp tỉnh và  
ngân sách cấp huyện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 19**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Xét Tờ trình số 6749/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về đề nghị ban hành quy định phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giữa  
ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh  
Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số 114/BC-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của  
Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội  
đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Nguồn vốn đầu tư phát triển được cân đối trong dự toán của ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện (theo kế hoạch trung hạn và hàng năm).

2. Nội dung chi đầu tư phát triển bao gồm đầu tư xây dựng mới, nâng cấp cải tạo, mở rộng các công trình xây dựng; đầu tư mua sắm tài sản, thiết bị, máy móc và sản phẩm khoa học, công nghệ thuộc nội dung đầu tư theo Luật Đầu tư công năm 2019.

3. Các cơ quan, tổ chức, địa phương của tỉnh có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư đầu tư phát triển.

### **Điều 3. Nguyên tắc phân cấp**

1. Các chương trình, dự án mới trong giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi chung là dự án) thuộc cấp nào quản lý, ngân sách cấp đó chi đầu tư phát triển (trừ các chương trình, dự án đã quyết định đầu tư ở các giai đoạn trước).

2. Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển do ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho tỉnh được thực hiện chi đầu tư theo đúng mục tiêu, chương trình.

### **Điều 4. Quản lý nguồn vốn theo phân cấp**

1. Việc quản lý sử dụng nguồn vốn đầu tư công theo phân cấp phải tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan; đảm bảo tính công khai, minh bạch, công bằng trong phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công.

2. Thực hiện đảm bảo phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, các quy hoạch chuyên ngành có tính chất kỹ thuật của tỉnh giai đoạn 2021-2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

3. Phù hợp với khả năng cân đối giữa nguồn vốn đầu tư công ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác, phát huy hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

4. Nguồn vốn đầu tư phải được cân đối, phân bổ hợp lý, hài hòa giữa các ngành, lĩnh vực và địa phương; giữa khu vực đồng bằng với khu vực miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các vùng khó khăn, bảo đảm mục tiêu phát triển bền vững.

5. Chủ động để dành một khoản vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, dự án khẩn cấp và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn.

6. Thứ tự ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư công như sau:

- a) Phân bổ đủ vốn để thanh toán nợ xây dựng cơ bản;
- b) Phân bổ đủ vốn để hoàn trả vốn ứng trước kế hoạch;
- c) Phân bổ vốn cho dự án đã hoàn thành, quyết toán và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa được phân bổ đủ vốn; vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư công tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư;
- d) Phân bổ vốn cho các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt, dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch;
- e) Phân bổ vốn để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch;

f) Phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án;

g) Sau khi phân bổ các nội dung trên, số vốn còn lại bố trí thực hiện các dự án khởi công mới.

### **Điều 5. Nội dung phân cấp**

Phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện, được phân theo 10 lĩnh vực sau:

<b>TT</b>	<b>Lĩnh vực</b>	<b>Cấp tỉnh</b>	<b>Cấp huyện</b>
1	Lĩnh vực giao thông	Đường ĐT, đường quy hoạch thành ĐT trở lên, đường chuyên dùng do cấp tỉnh quản lý, các tuyến đường có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và các tuyến đường thủy nội địa. Các công trình đầu mối giao thông công cộng do cấp tỉnh quản lý.	Đường ĐH, đường đô thị, giao thông nông thôn và các tuyến đường chuyên dùng do cấp huyện quản lý. Công trình đầu mối giao thông công cộng do cấp huyện quản lý.
2	Hạ tầng kỹ thuật	Công trình cấp - thoát nước, xử lý rác thải, chất thải rắn do cấp tỉnh quản lý; điện chiếu sáng các tuyến đường Quốc lộ, các tuyến đường ĐT.	- Dự án cấp - thoát nước, xử lý rác thải, chất thải rắn do cấp huyện quản lý. - Cấp điện sinh hoạt và sản xuất kinh doanh; điện chiếu sáng các tuyến đường ĐH, đường nội thị, đường liên xã và các tuyến đường giao thông thuộc cấp huyện quản lý. - Hạ tầng các khu dân cư, khu tái định cư trên địa bàn cấp huyện quản lý.

TT	Lĩnh vực	Cấp tỉnh	Cấp huyện
3	Nông, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản	Công trình hồ chứa; đập dâng và trạm bơm có quy mô tưới từ 50 ha trở lên; công trình kè kiên cố; công trình đê; hệ thống kênh mương loại II, kênh mương loại III liên huyện; kênh mương loại III tưới từ 30 ha trở lên; âu thuyền tránh trú bão cho tàu cá, cảng cá; cơ sở sản xuất giống nông, lâm, thủy sản do cấp tỉnh quản lý.	Công trình đập dâng và trạm bơm có quy mô tưới dưới 50 ha; diêm neo đậu tránh trú bão và bến cá; công trình kè tạm, kè bán kiên cố; hệ thống kênh mương loại III tưới dưới 30 ha; cơ sở sản xuất giống nông, lâm, thủy sản do cấp huyện quản lý.
4	Khu, cụm Công nghiệp	Hạ tầng khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn huyện (trừ các dự án theo nghị quyết HĐND tỉnh và các quyết định của UBND tỉnh).
5	Trụ sở làm việc	Trụ sở làm việc các cơ quan Đảng, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN, các sở, ban, ngành và các cơ quan khác do cấp tỉnh quản lý.	Trụ sở làm việc các cơ quan Đảng, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN, các phòng, ban và các cơ quan khác do cấp huyện quản lý; trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã, phường, thị trấn.
6	Lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Trường đại học; trường chính trị tỉnh; trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trường dạy nghề thuộc cấp tỉnh quản lý; trường trung học phổ thông; trung tâm giáo dục thường xuyên, kỹ thuật hướng nghiệp cấp tỉnh.	Trường học từ cấp mầm non đến trung học cơ sở; trung tâm dạy nghề, trung tâm học tập cộng đồng, bồi dưỡng chính trị thuộc cấp huyện quản lý.

TT	Lĩnh vực	Cấp tỉnh	Cấp huyện
7	Lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội	Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công, bảo trợ xã hội, hỗ trợ việc làm, nghĩa trang liệt sĩ cấp tỉnh và các dự án thuộc lĩnh vực lao động, thương binh, xã hội khác do cấp tỉnh quản lý.	Trung tâm bảo trợ xã hội, hỗ trợ việc làm, nghĩa trang liệt sĩ cấp huyện, cấp xã và các dự án thuộc lĩnh vực lao động, thương binh, xã hội khác do cấp huyện quản lý.
8	Lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, công nghệ thông tin và phát thanh truyền hình	Đầu tư xây dựng các di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh; cơ sở hạ tầng, trang thiết bị các thiết chế văn hóa - thể thao, du lịch và công nghệ thông tin cấp tỉnh; trang thiết bị phát thanh truyền hình phục vụ hoạt động khối đảng và chính quyền cấp tỉnh quản lý.	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị các thiết chế văn hóa - thể thao, du lịch và công nghệ thông tin cấp huyện; trang thiết bị phát thanh truyền hình phục vụ hoạt động khối đảng và chính quyền cấp huyện quản lý.
9	Lĩnh vực y tế	Bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh; bệnh viện, trung tâm y tế cấp huyện; trung tâm chức năng và lĩnh vực y tế dự phòng cấp tỉnh quản lý; Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; phòng khám đa khoa khu vực; trạm y tế cấp xã.	
10	Lĩnh vực quốc phòng - an ninh	Công trình thuộc lĩnh vực quốc phòng an ninh do cấp tỉnh quản lý; dự án phục vụ công tác đối ngoại về quốc phòng an ninh.	Công trình thuộc lĩnh vực quốc phòng an ninh do cấp huyện, xã quản lý.

## **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; đồng thời chỉ đạo quản lý và điều hành nguồn vốn đầu tư phát triển theo phân cấp đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành; sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, phát huy hiệu quả đầu tư.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, trường hợp phát sinh những vấn đề bất cập, Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp hoặc ban hành cơ chế hỗ trợ riêng thông qua các chương trình đầu tư, nhất là ở một số lĩnh vực bức thiết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện nghị quyết.

*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2020./.*

### **Nơi nhận<sup>1</sup>:**

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- Bộ KHĐT, Bộ TC;
- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND;
- Ban TVTU, TT HĐND;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, tp;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, các phòng;
- Lưu: VT, TH.

### **CHỦ TỊCH**

**Phan Việt Cường**

<sup>1</sup> Gửi qua trực liên thông